

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẮC QUANG
TỈNH HÀ GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2017/HS-ST

Ngày 25 - 10 - 2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC QUANG, TỈNH HÀ GIANG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đàm Thị Tư

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Oanh

Ông Bùi Nhật Đại

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nhung, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang tham gia phiên tòa: Ông Âu Bá Lăng, Kiểm sát viên

Ngày 25 tháng 10 năm 2017, tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Tân Quang, huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 23/2017/TLST-HS ngày 02 tháng 10 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2017/QĐXXST-HS ngày 11/10/2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Thành T, sinh ngày 17 tháng 10 năm 1982 tại huyện B, tỉnh Hà Giang. Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Tổ 13, thị trấn V, huyện B, tỉnh Hà Giang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Xuân H (Đã chết năm 2009) và bà Phan Thị C, sinh năm 1952; có vợ là Huỳnh Thị Kim T, sinh năm 1983 và có 01 con, sinh năm 2009; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt ngày 26/6/2017, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bắc Quang. Có mặt

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Thành C, sinh năm 1977; nơi cư trú: Tổ 13, thị trấn V, huyện B, tỉnh Hà Giang. Có mặt

Người làm chứng: Ông Bùi Văn T, sinh năm 1977; nơi cư trú: Khu X, xã T, huyện B, tỉnh Hà Giang. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ 40 phút ngày 26/6/2017, tại thôn M, xã T, huyện B, tỉnh Hà Giang, tổ công tác Công an huyện Bắc Quang, bắt quả tang Nguyễn Thành T, sinh năm 1982, trú tại Tổ 13, thị trấn V, huyện B có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Sau khi kiểm tra đã thu giữ được tại tay trái của Nguyễn Thành T 01 gói giấy màu trắng bên trong có chứa chất bột màu trắng, nghi chất ma túy hêrôine. Ngoài ra thu giữ trên người của Nguyễn Thành T 01 xi lanh nhựa nhãn hiệu VINAHANKOOK; 01 lọ thủy tinh hình tròn đựng dung dịch nước NOVOCAIN 3%; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, cũ đã qua sử dụng; 01 xe mô tô BKS 23D1- 248.80, nhãn hiệu EFPERO màu nâu. Quá trình lập biên bản bắt người phạm tội quả tang Nguyễn Thành T khai gói nhỏ đã thu giữ là chất ma túy Hêrôine, mua của Bùi Văn T, sinh năm 1977, cư trú tại khu X, xã T, huyện B với số tiền 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) để sử dụng, nhưng chưa kịp sử dụng thì bị bắt quả tang cùng với vật chứng.

Trên cơ sở các tài liệu, chứng cứ đã thu thập, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Quang ra lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở và đồ vật của Bùi Văn T. Quá trình khám xét, không phát hiện được gì liên quan đến chất ma túy, chỉ phát hiện tại tủ kệ đựng quần áo trên tầng 2 nhà ở của Bùi Văn T có tàng trữ 45 viên đạn chưa qua sử dụng (Trong đó có 25 viên đạn súng AK và 20 viên đạn súng K44), nên đã lập biên bản thu giữ toàn bộ số đạn nêu trên. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Bùi Văn T phủ nhận việc bán ma túy cho Nguyễn Thành T và khai không biết số đạn đã thu giữ tại nhà ở là của ai và có tại đó từ bao giờ, tuy nhiên Bùi Văn T cũng cho biết bố của Bùi Văn T là ông Bùi Văn H trước đây là cán bộ lâm trường C, huyện S, ông H có nhận đạn về phát cho công nhân để tập quân sự. Năm 2011, ông H chết, khi đó Bùi Văn T đang chấp hành án phạt tù tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Giang đến năm 2016 mới trở về địa phương nên Bùi Văn T và gia đình không biết trong tủ đựng quần áo của bố T có tàng trữ vũ khí quân dụng.

Ngày 27/6/2017 Cơ quan cảnh sát điều tra tiến hành cân tịnh số chất bột màu trắng được gói bằng giấy trắng, thu giữ của Nguyễn Thành T có trọng lượng là 0,13 gram (*không phải mười ba gram*), đồng thời trích mẫu, ký hiệu M1 đi giám định. Số chất bột màu trắng còn lại niêm phong lưu kho, ký hiệu M2.

Tại Kết luận giám định số: 251/KL-PC54 ngày 03/7/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang kết luận:

- Chất bột dạng cục màu trắng đựng trong phong bì ký hiệu M1 gửi giám định là chất ma túy, loại ma túy Heroine.

- Heroine nằm trong Danh mục I, STT: 20, Nghị định số: 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ.

Như vậy tổng trọng lượng chất ma túy Hêrôin Nguyễn Thành T tàng trữ trái phép là **0,13 gam**.

Với hành vi trên, tại Cáo trạng số: 29/QĐ-KSĐT ngày 02/10/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang đã truy tố Nguyễn Thành T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thành T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu.

Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, tại phiên tòa đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang vẫn giữ nguyên quyết định truy tố Nguyễn Thành T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự; điểm h khoản 2 Điều 2 của Nghị quyết số: 41/2017/QH14 ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Quốc Hội và khoản 3 Điều 7 của Bộ luật Hình sự năm 2015 áp dụng theo hướng có lợi cho bị cáo; Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành T từ 02 (Hai) năm đến 02 (Hai) 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị căn cứ Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự và áp dụng Điều 41 của Bộ luật Hình sự xử: Tịch thu, tiêu hủy 01 (Một) phong bì bằng giấy trắng dán kín đựng vật chứng liên quan đến vụ án được ký hiệu là M2, đã được niêm phong một mặt có ghi “Vật chứng lưu kho chất bột màu trắng thu giữ trên người của Nguyễn Thành T, sinh năm 1982, xảy ra ngày 26/6/2017 tại thôn M, xã T, huyện B, Hà Giang” Ký hiệu M2, mặt sau có chữ ký của thành phần tham gia và 04 dấu tròn đỏ của Công an thị trấn Việt Quang; 01 (Một) xi lanh nhựa nhãn hiệu VINAHANKOOK; 01 (Một) lọ thủy tinh NOVOCAIN 3%;

Tại phiên tòa, bị cáo nhất trí với tội danh và mức hình phạt mà Kiểm sát viên đã đề nghị trong bản luận tội.

Bị cáo lời nói sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để bị cáo có cơ hội sửa chữa những lỗi lầm đã mắc phải.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên của huyện Bắc Quang trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự quy định. Giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa những người tham gia tố tụng trong vụ án không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các cơ quan, người tiến

hành tố tụng. Do đó các chứng cứ, tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án là hợp pháp.

[2] Về nội dung: Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Thành T tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang và vật chứng đã thu giữ được; biên bản mở niêm phong, cân tịnh và lấy mẫu vật chứng gửi giám định; kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang, cùng tài liệu khác có trong hồ sơ đã có đủ căn cứ để kết luận: bị cáo Nguyễn Thành T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự.

[2.1] Xét hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến những quy định của Nhà nước trong việc quản lý và sử dụng các chất ma túy, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Chất ma túy nói chung và Hêrôin nói riêng là chất gây nghiện, không những gây thiệt hại cho lợi ích của nhà nước, tài sản của công dân, còn có thể gây thiệt hại đến tính mạng, sức khỏe và hủy hoại đạo đức của con người, đồng thời là nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội và làm các gia đình tan vỡ, gây mất trật tự an toàn xã hội. Bị cáo là đối tượng nghiện hút, nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật nhưng do lối sống chơi bời, đua đòi, coi thường pháp luật nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Bị cáo đã mua 01 gói ma túy để sử dụng, nhưng chưa kịp sử dụng thì bị phát hiện, bắt giữ. Căn cứ vào kết quả cân tịnh và kết luận giám định đã xác định tổng trọng lượng Hêrôin bị cáo đã tàng trữ trái phép là 0,13gam, nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Cần xử lý bị cáo với mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, để thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật và phòng ngừa chung.

[2.2] Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu, chưa có tiền án, tiền sự, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần áp dụng điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự; điểm h khoản 2 Điều 2 của Nghị quyết số: 41/2017/QH14 ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Quốc Hội áp dụng theo hướng có lợi cho bị cáo, xem xét để bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

[2.3] Trong vụ án này bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[2.4] Đối với người bán ma túy mà bị cáo đã khai là Bùi Văn T, sinh năm 1977, cư trú tại khu X, xã T, huyện B. Tuy nhiên quá trình điều tra Bùi Văn T đều khẳng định không được bán ma túy cho bị cáo; đồng thời quá trình khám xét nhà ở, đồ vật của gia đình Bùi Văn T cũng không thu giữ được vật chứng nào liên quan đến ma túy nên không đủ cơ sở pháp lý để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Bùi Văn T.

[3] Về xử lý vật chứng:

[3.1] Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu giữ của bị cáo gồm: 01 (Một) phong bì bằng giấy trắng dán kín, đã niêm phong một mặt có ghi “Vật chứng lưu kho: Chất bột màu trắng thu giữ trên người của Nguyễn Thành T, sinh năm 1982 xảy ra ngày 26/6/2017 tại thôn M, xã T, huyện B, Hà Giang” Ký hiệu M2; 01 (Một) xi lanh nhựa nhãn hiệu VINAHANKOOK; 01 (Một) lọ thủy tinh NOVOCAIN 3%. Đây là vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội, là vật cấm lưu hành và không sử dụng được căn cứ điểm a và điểm đ khoản 2 Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự và áp dụng Điều 41 của Bộ luật Hình sự, xử tịch thu và tiêu hủy.

[3.2] Số vật chứng thu giữ còn lại là 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu MASSTEL màu đen cũ đã qua sử dụng và 01 xe moto, nhãn hiệu EFDERO, màu nâu, biển kiểm soát 23D1-248.80, xe cũ đã qua sử dụng. Quá trình điều tra Công an huyện Bắc Quang xác định không liên quan đến vụ án nên đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu theo biên bản trả lại tài sản ngày 12/7/2017 (*bút lục số 48 đến 50*), đồng thời tại phiên tòa bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không đề nghị gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3.3] Đối với vật chứng thu giữ tại nhà ở của Bùi Văn T ở khu X, xã T, huyện B gồm: 45 viên đạn đã cũ chưa qua sử dụng (Trong đó có 25 viên đạn súng AK và 20 viên đạn súng K44). Xét thấy số vật chứng này không liên quan đến vụ án và là vũ khí quân dụng, nên đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang áp dụng các quy định của pháp luật để xử lý theo thẩm quyền.

[4] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự; điểm h khoản 2 Điều 2 của Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Quốc Hội.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành T 02 (Hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 26 tháng 6 năm 2017.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Thành T theo quyết định tạm giam ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Hội đồng xét xử sơ thẩm Tòa án nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang.

2. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ điểm a và điểm đ khoản 2 Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự và áp dụng Điều 41 của Bộ luật Hình sự xử:

Tịch thu, tiêu hủy 01 (Một) phong bì bằng giấy trắng dán kín đựng vật chứng liên quan đến vụ án được ký hiệu là M2, đã được niêm phong một mặt có ghi “Vật chứng

lưu kho chất bột màu trắng thu giữ trên người của Nguyễn Thành T, sinh năm 1982, xảy ra ngày 26/6/2017 tại thôn M, xã T, huyện B, tỉnh Hà Giang” Ký hiệu M2, mặt sau có chữ ký của thành phần tham gia và 04 dấu tròn đỏ của Công an thị trấn Việt Quang; 01 (Một) xi lanh nhựa nhãn hiệu VINAHANKOOK; 01 (Một) lọ thủy tinh NOVOCAIN 3%;

Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang ngày 19 tháng 10 năm 2017.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 3, Điều 6 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Thành T phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 231, 234 của Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt, có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Toà án nhân dân tỉnh;
- VKSND tỉnh Hà giang;
- VKSND huyện Bắc Quang;
- Công an huyện Bắc Quang;
- Chi cục THADS huyện;
- Sở tư pháp tỉnh Hà Giang;
- Người tham gia tố tụng;
- Bộ phận THA hình sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Đàm Thị Tư

